

CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 224/NQ-DHDCD

Thanh Ba, ngày 20 tháng 06 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG PHÚ THỌ
(Đại hội họp theo thông báo triệu tập lần thứ 2)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG PHÚ THỌ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xi măng Phú Thọ;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng thường niên năm 2018.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty vào ngày 20 tháng 06 năm 2018.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Các vấn đề được biểu quyết thông qua tại Đại hội:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 nhất trí và biểu quyết thông qua các Báo cáo đã trình bày tại Đại hội, cụ thể như sau:

1.1. Báo cáo Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Nhất trí với Báo cáo đánh giá về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018, tại Báo cáo số 217-BC/HĐQT, ngày 21 tháng 05 năm 2018 với kết quả biểu quyết nhất trí của 85 phiếu, bằng 5.208.537 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,87 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

1.1.1. Kết quả hoạt động năm 2017: Đã có định hướng, quyết định đúng, kịp thời để thực hiện các nhiệm vụ Kinh tế - Chính trị - Xã hội của Công ty, đặc biệt là nhiệm vụ SXKD và XD CB.

1.1.2. Phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2018: Duy trì SXKD ổn định bằng mọi cách; làm chủ thiết bị, công nghệ và phát huy tối đa công suất nhà máy để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm; tìm các biện pháp để đưa các định mức tiêu hao về giới hạn tối thiểu; tăng cường công tác quản lý và thực hành tiết kiệm triệt để trên các lĩnh vực để SXKD đạt hiệu quả cao nhất; xây dựng chiến lược tiêu thụ sản phẩm hợp lý, mở rộng thêm thị phần vào các vùng thị trường tiềm năng, tiếp tục giữ vững và khẳng định thương hiệu "Xi măng Vĩnh Phú" trên thị trường; lấy chất lượng sản phẩm và hiệu quả SXKD là mục tiêu hàng đầu.

1.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017; kế hoạch SXKD năm 2018:

Nhất trí với Báo cáo Hoạt động SXKD năm 2017 và Kế hoạch SXKD năm 2018, tại Báo cáo số 218/BC-TGD ngày 21 tháng 05 năm 2018, với kết quả biểu quyết nhất trí của 85 phiếu, bằng 5.208.537 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,87 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

1.2.1. Kết quả SXKD năm 2017 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	So sánh (%)
1	Sản lượng SX Clinker	Tấn	240.000	202.173	84,27
2	Sản lượng SX Xi măng	Tấn	280.000	269.679	89,17
3	Sản lượng Tiêu thụ xi măng	Tấn	280.000	271.140	89,34
4	Doanh Thu	Tỷ.d	268,908	238,084	84,47
5	Thu nhập bình quân	Tr.d/ng/th	6,0	6,155	105,15
6	KQ SXKD lãi (lỗ)	Tỷ.d	(14,363)	(14,501)	100,96

1.2.2. Kế hoạch SXKD năm 2018 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2018
I	Sản lượng sản xuất		
1	Clinker	Tấn	250.000
2	Xi măng các loại	Tấn	300.000
3	Đá để làm xi măng	m ³	220.000
II	Sản lượng tiêu thụ		
1	Xi măng các loại	Tấn	300.000
2	Đá khách hàng	M ³	60.000
III	Doanh thu tiêu thụ sản phẩm	Tỷ. d	259,681
IV	Thu nhập người lao động	d/ng/th	6.570.000
V	Kết quả SXKD: Lãi (Lỗ)	Tỷ. d	(9,865)

1.3. Báo cáo tình hình tài chính:

Nhất trí với Báo cáo quyết toán tài chính năm 2017, tại Báo cáo số 216/XMPT-TCKT, ngày 19 tháng 04 năm 2018, với kết quả biểu quyết nhất trí của 85 phiếu, bằng 5.208.537 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,87 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- 1.3.1. Tổng tài sản: 518.214 triệu đồng.
 1.3.2. Các khoản phải thu ngắn hạn: 28.865 triệu đồng.
 1.3.3. Các khoản nợ phải trả: 529.527 triệu đồng.
 1.3.4. Nguồn vốn chủ sở hữu: (11.313) triệu đồng.

1.4. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát: Nhất trí với báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017, tại Báo cáo số 01/2018/BC-BKS ngày 22 tháng 05 năm 2018, với kết quả biểu quyết nhất trí của 85 phiếu, bằng 5.208.537 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,87 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

1.5. Về phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018:

Nhất trí với Tờ trình số 02/TTr-BKS ngày 22 tháng 05 năm 2018 của Ban Kiểm soát giới thiệu "Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018", với kết quả biểu quyết nhất trí của 85 phiếu, bằng 5.208.537 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,87 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

1.6. Về chi phí, mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2018:

Nhất trí với Tờ trình số 219/TTr-HĐQT ngày 21 tháng 05 năm 2018 "Về chi phí, mức thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2018", với kết quả biểu quyết nhất trí của 82 phiếu, bằng 5.206.137 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,83% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

1.7. Về nội dung Thông qua quy chế quản trị nội bộ Công ty:

Nhất trí với nội dung Tờ trình số 220/TTr-HĐQT, ngày 21 tháng 05 năm 2018 của HĐQT, với kết quả biểu quyết nhất trí của 86 phiếu, bằng 5.210.387 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 2: Trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho HĐQT, chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện linh hoạt và có hiệu quả tốt nhất các nội dung Nghị quyết này. Ban Kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua và biểu quyết nhất trí 100% và có hiệu lực sau khi Đại hội biểu quyết thông qua. Hội đồng quản trị, có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết vào phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên kế tiếp.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Ban Kiểm soát;
- Ban đổi mới DN tỉnh (B/c);
- Ủy ban Chứng khoán NN (B/c);
- Sở Giao dịch chứng khoán HN (B/c);
- Lưu Thư ký Công ty;

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Trần Quang Thuận